

Số: /CTr-BQLKKT

Hà Giang, ngày tháng 01 năm 2024

## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

### Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách TTHC năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ, về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ, về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.

Thực hiện Văn bản số 118/UBND-PVHCC ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh Hà Giang, về việc triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách TTHC năm 2024.

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách TTHC năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu được giao trong năm 2024, cụ thể:

- Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh, không để phát sinh thủ tục, quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật mới không cần thiết, không phù hợp, thiếu tính khả thi.

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC; kiên quyết cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan, đơn vị để nâng cao hiệu quả thực thi công vụ, khơi thông nguồn lực, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công thông qua việc sử dụng hiệu quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy, công vụ, công chức và TTHC; tập trung xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả các hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới toàn diện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cải cách TTHC; tập trung rà soát, xử lý các vướng mắc,

bất cập về TTHC; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình đảm bảo chất lượng.

- Quyết liệt thực hiện và sớm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong các Chương trình, Chiến lược quốc gia về Chuyển đổi số, Chính phủ số.

- Tích cực thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Phối hợp triển khai nâng cấp, phát triển Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tích hợp, kết nối với Công Dịch vụ công quốc gia, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử đáp ứng chỉ tiêu, yêu cầu.

*(Nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu được giao trong năm 2024 tại Phụ lục đi kèm).*

## II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Triển khai xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác CCTTHC của năm 2023, đề ra những giải pháp, nhiệm vụ triển khai cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của Ban.

Văn phòng Ban chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tham mưu ban hành và triển khai các Kế hoạch chuyên đề (*Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch tuyên truyền CCHC; Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024; Kế hoạch cải thiện và nâng cao chỉ số CCHC, kết quả đánh giá chuyển đổi số năm 2024...*), đảm bảo chủ động, phân công rõ trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu được giao:

- Văn phòng chủ trì tham mưu:

Đẩy mạnh công tác cải cách TTHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng công vụ, trình độ, năng lực cho cán bộ, công chức, đặc biệt là đội ngũ công chức, viên chức thường xuyên giao dịch với người dân và doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các TTHC; tăng cường vai trò lãnh đạo các phòng, đơn vị trong thực hiện cải cách TTHC; nghiêm túc xử lý, chấn chỉnh những công chức, viên chức suy thoái về đạo đức, để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Các phòng chuyên môn:

+ Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách TTHC năm 2024 của Ban, phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng công chức, viên chức gắn với nhiệm vụ chuyên môn.

+ Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; triển khai các nội dung thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn KCN, KKT cửa khẩu.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình hành động này tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động đơn vị mình phụ trách; căn cứ chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực được giao phụ trách

chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm cho từng công chức, viên chức trong triển khai nhiệm vụ; Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện.

Định kỳ hàng tháng, quý, năm các phòng, đơn vị báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao gửi về Văn phòng để tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Văn phòng Ban theo dõi, giám sát việc thực hiện các nội dung tại Chương trình hành động trên trong toàn đơn vị.

Tổng hợp báo cáo định kỳ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm tại Chương trình hành động này gửi Văn phòng UBND tỉnh (qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách TTHC năm 2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang./.

***Nơi nhận:***

- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc (t/h);
- Trang Thông tin điện tử Ban QLKKT;
- VNPTiOffice;
- Lưu VT, VP.

**TRƯỞNG BAN**

**Hoàng A Chinh**

**PHỤ LỤC**  
**CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**GẮN VỚI CHUYÊN ĐỔI SỐ NĂM 2024**

(kèm theo Chương trình hành động số: /CTr-BQLKKT ngày tháng 01 năm 2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang)

STT	Nhiệm vụ/Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2024	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP</b>				
1	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	%	Tối thiểu 80	Văn phòng	Các phòng chuyên môn
2	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	%	Tối thiểu 45	Các phòng chuyên môn	Văn phòng
3	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC	%	Tối thiểu 50	Các phòng chuyên môn	Văn phòng
4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	%	Tối thiểu 90	CC trực tại Trung tâm PVHCC; Các phòng chuyên môn	Văn phòng
5	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng	%	100	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 02/NQ-CP</b>				
1	Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công				
1.1	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	%	Tối thiểu 80	Văn phòng	Các phòng chuyên môn
1.2	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	%	Tối thiểu 45	Các phòng chuyên môn	Văn phòng
1.3	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC	%	Tối thiểu 50	Các phòng chuyên môn	Văn phòng
1.4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	%	Tối thiểu 90	CC trực tại Trung tâm PVHCC; Các phòng chuyên môn	Văn phòng

1.5	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	%	100	Các phòng chuyên môn	Văn phòng
1.6	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	%	Tối thiểu 50	Các phòng chuyên môn	Văn phòng
1.7	Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn	%	100	Các phòng chuyên môn	Văn phòng
1.8	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	%	100	CC trực tại Trung tâm PVHCC; Các phòng chuyên môn	Văn phòng
1.9	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp	%	Tối thiểu 90	Các phòng chuyên môn	Văn phòng